

Dạy học phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học

Huỳnh Thị Trúc Giang*

*ThS. Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 10/3/2023; Accepted: 15/3/2023; Published: 20/3/2023

Abstract: In the 21st century, the general education curricula in many countries have undergone a dramatic change in the direction of shifting from teaching to impart knowledge to teaching to develop learners' competencies. This is an inevitable trend that Vietnam cannot stay out of and it is also consistent with the requirement to fundamentally and comprehensively renew education and training to meet the industrialization and modernization of the socialist-oriented market economy and international integration. Therefore, the selection and use of methods and techniques to develop learners' competencies have become a very important issue in the organization of teaching subjects especially some integrated subjects which are History and Geography at primary level.

Keywords: History and Geography (primary level), teaching for competency development, primary education

1. Đặt vấn đề

Lịch sử và Địa lí (cấp tiểu học) là môn học bắt buộc, được tổ chức dạy học ở lớp 4, 5. Môn học góp phần hình thành và phát triển ở học sinh (HS) những phẩm chất chủ yếu và năng lực (NL) chung đã được xác định trong Chương trình tổng thể. Mục tiêu của môn học là hình thành, phát triển ở HS NL lịch sử và địa lí với các thành phần: nhận thức khoa học lịch sử và địa lí; tìm hiểu lịch sử và địa lí; vận dụng kiến thức, kỹ năng (KN) đã học; đồng thời góp phần hình thành và phát triển các NL chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Vì vậy, nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới, đạt được mục tiêu và tổ chức dạy học có hiệu quả thì vấn đề đặt ra là phải đổi mới và vận dụng các phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực (PTNL) HS trong tất cả các hoạt động giáo dục nói chung và cụ thể trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục tiêu dạy học PTNL môn Lịch sử và Địa lí (cấp tiểu học)

Môn Lịch Sử và Địa lí (cấp tiểu học) được xây dựng theo hướng PTNL, bao gồm:

2.1.1. Hình thành và phát triển các NL chung sau

- NL tự chủ và tự học: Thể hiện ở việc HS tự mình thực hiện những nhiệm vụ được phân công khi học tập, tham quan; biết đặt ra các câu hỏi đơn giản, tự tìm kiếm và phân tích nguồn thông tin, trả lời câu hỏi về lịch sử và địa lí.

- NL giao tiếp và hợp tác: Thể hiện ở việc HS có khả năng diễn đạt rõ ràng ý kiến của mình, trao đổi, thảo luận khi có các quan điểm khác nhau; biết làm

việc theo nhóm, chia sẻ suy nghĩ, lắng nghe ý kiến của người khác; tự tin khi đưa ra ý kiến; cùng nhau xây dựng ý tưởng trong quá trình học tập các vấn đề về lịch sử và địa lí.

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thể hiện ở việc HS có khả năng phát hiện một số vấn đề trong cuộc sống xung quanh, đặt câu hỏi, tìm thông tin, thực hiện các thao tác phân tích, tổng hợp, giải thích, so sánh, ... trong giải quyết vấn đề; biết đưa ra ý kiến, nhận xét, bình luận theo các cách khác nhau về các vấn đề địa lí và lịch sử trong cuộc sống xung quanh.

2.1.2. Hình thành và phát triển các NL đặc thù sau

- NL nhận thức về lịch sử và địa lí: HS có thể nhận biết được các sự vật, hiện tượng địa lí, lịch sử diễn ra trong cuộc sống theo mối quan hệ không gian - thời gian; mô tả được những nét cơ bản về tự nhiên, dân cư, lịch sử, văn hóa, hoạt động kinh tế của địa phương, đất nước và thế giới; mối liên hệ giữa con người với môi trường xung quanh; phân biệt được sự đa dạng về tự nhiên, dân cư, lịch sử, văn hóa và phương thức sinh sống của con người ở các địa phương, các vùng miền, đất nước và thế giới.

- NL tìm tòi, khám phá lịch sử và địa lí: HS biết phát hiện, nêu thắc mắc và đặt câu hỏi đơn giản về một số vấn đề lịch sử, địa lí; thu thập thông tin và ghi lại được các dữ liệu đơn giản về lịch sử, địa lí; đọc lược đồ, biểu đồ, bảng ghi số liệu ở mức độ đơn giản; thực hiện việc phân tích, so sánh, đánh giá một số sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử, vấn đề lịch sử, ...; phân tích tác động của thiên nhiên đến lựa chọn phương thức khai thác tự nhiên của con người và tác động của con người đến tự nhiên ở mức độ đơn giản.

- NL vận dụng kiến thức lịch sử và địa lí vào thực tiễn: HS có thể giải thích ở mức độ đơn giản một vấn đề lịch sử, một số sự vật, hiện tượng lịch sử và địa lí; bước đầu biết thu thập chứng cứ, thảo luận, phân tích và trình bày quan điểm về một số vấn đề lịch sử, địa lí, xã hội đơn giản; thực hiện ở mức độ đơn giản hành động sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; ứng xử phù hợp với các sự việc, các mối quan hệ trong xã hội, các vấn đề xã hội.

2.2. Phương pháp dạy học PTNL môn Lịch sử và Địa lí (cấp tiểu học)

2.2.1. Định hướng chung

Việc lựa chọn phương pháp dạy học được thực hiện theo các định hướng sau:

- Đề cao vai trò chủ thể học tập của HS, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tập trung rèn luyện NL tự học, bồi dưỡng phương pháp học tập để HS có thể tiếp tục tìm hiểu, mở rộng vốn văn hóa cần thiết cho bản thân; rèn luyện KN vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng HS và điều kiện cụ thể. Kết hợp các phương pháp dạy học truyền thống với các phương pháp dạy học tích cực. Chú trọng các phương pháp dạy học có tính đặc trưng cho môn học.

- Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các thiết bị dạy học, trong đó chú trọng các loại hình: mô hình hiện vật, tranh lịch sử ảnh, băng ghi âm lời nói của các nhân vật lịch sử, ...; bản đồ, sơ đồ, các bảng thống kê, so sánh, ...; phim video; các phiếu học tập có các nguồn sử liệu; phần mềm dạy học, ...

2.2.2. Hướng dẫn dạy học các dạng bài

a. Dạng bài hình thành kiến thức mới:

Phần Lịch sử: đề cập tới các nội dung:

- Tình hình kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội.
- Hoạt động của một số nhân vật điển hình.
- Các cuộc khởi nghĩa, kháng chiến, chiến thắng, chiến dịch.
- Các thành tựu về văn hóa, nghệ thuật, khoa học, giáo dục.

Có các dạng bài sau:

b. Dạng bài học có nội dung về tình hình chính trị

- **kinh tế, văn hóa - xã hội**: Các bài học này cung cấp cho HS những hiểu biết về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội nước ta sau mỗi thời kỳ (giai đoạn) nhất định. Để dạy học dạng bài này, giáo viên (GV) cần thực hiện theo trình tự:

- Phải mô tả được tình hình nước ta cuối thời kỳ này hay sau thời kỳ nào đó.

- Trong tình cảnh đó, chính quyền hay nhân dân đã làm gì và làm như thế nào?

- Kết quả của những việc làm đó.

c. Dạng bài học có nội dung về nhân vật lịch sử: Đối với dạng bài này, GV có thể sử dụng một số các phương pháp như kể chuyện (đây được xem là phương pháp dạy học chủ đạo) kết hợp với miêu tả, tường thuật, đàm thoại để có thể khắc sâu về hình ảnh của nhân vật.

d. Dạng bài học có nội dung về các cuộc khởi nghĩa, kháng chiến, chiến thắng, chiến dịch: Phương pháp chủ đạo khi dạy học dạng bài này là giáo viên hoặc HS phải tiến hành miêu tả, tường thuật kết hợp sử dụng đồ dùng trực quan để làm sống dậy diễn biến của các cuộc khởi nghĩa, kháng chiến, chiến thắng, chiến dịch, ...

e. Dạng bài học có nội dung về thành tựu văn hóa, khoa học kĩ thuật: Các bài học này thường gắn liền với nhiều tranh ảnh về các công trình kiến trúc, các thành tựu về văn hóa, nên GV cần hướng dẫn HS quan sát, mô tả và nêu nhận xét. Như vậy, phương pháp sử dụng phương tiện trực quan đặc biệt có ý nghĩa đối với dạng bài này.

Phần Địa lí: có các dạng bài sau:

a. Dạng bài học có nội dung về điều kiện tự nhiên: Khi dạy dạng bài này, GV cần lưu ý:

- Tổ chức cho HS chỉ vị trí của đối tượng trên bản đồ tự nhiên và khai thác tối đa các lược đồ trong sách giáo khoa để tìm ra một phần kiến thức của bài học, đồng thời rèn luyện các KN địa lí đặc thù.

- Mỗi bài học thường đề cập tới một hoặc hai yếu tố tự nhiên, vì vậy GV phải hướng dẫn HS trình bày được một số đặc điểm chính của các yếu tố tự nhiên đó.

- Chú ý cho HS giải thích được ở mức độ đơn giản mối quan hệ một số yếu tố tự nhiên, từ đó hình thành cho HS NL tìm tòi, khám phá địa lí.

b. Dạng bài học về người dân và cách thức sinh hoạt, dân cư Việt Nam: Khi dạy dạng bài này, GV cần lưu ý:

- HS phải biết được tên các dân tộc sống ở khu vực đó với trang phục, sinh hoạt của họ; nhận biết được một số đặc điểm chính của dân cư Việt Nam. Vì thế, GV cần tổ chức cho HS quan sát tranh ảnh, cũng như tận dụng tối đa các tranh ảnh trong sách giáo khoa để hình thành những biểu tượng về các dân tộc.

- Hình thành và rèn luyện cho HS KN phân tích bản đồ, biểu đồ, bảng số liệu về dân cư.

- Chú ý cho HS nhận biết được sự thích ứng của con người với thiên nhiên, bước đầu giải thích được

mối quan hệ đơn giản giữa tự nhiên và dân cư.

- Tổ chức cho HS liên hệ thực tế, giáo dục tôn trọng truyền thống văn hóa của dân tộc, từ đó hình thành NL vận dụng kiến thức địa lí vào thực tiễn.

c. Dạng bài học về hoạt động sản xuất của người dân, địa lí kinh tế Việt Nam: Khi dạy dạng bài này, GV cần lưu ý:

- HS cần phân tích được mối quan hệ đơn giản giữa điều kiện tự nhiên, dân cư với các hoạt động sản xuất.

- Nhận biết được quy trình sản xuất một số mặt hàng cụ thể.

- Trình bày được mỗi ngành kinh tế gồm những hoạt động nào, các hoạt động chính, sự phát triển và phân bố của ngành kinh tế.

- Hình thành và rèn luyện cho HS KN phân tích bản đồ, lược đồ, biểu đồ, bảng thống kê, sơ đồ kinh tế.

- Giáo dục tôn trọng, bảo vệ các thành quả lao động.

d. Dạng bài học về thành phố: Khi dạy dạng bài này, GV cần lưu ý:

- Hướng dẫn HS xác định vị trí của các thành phố trên lược đồ, bản đồ.

- Nêu được các đặc điểm tiêu biểu của thành phố.

- Tổ chức cho HS nêu hoặc đưa ra những dẫn chứng thể hiện những đặc điểm tiêu biểu của thành phố.

- Giáo dục ý thức tự hào về các thành phố của đất nước.

e. Dạng bài học về châu lục: Khi dạy dạng bài này, GV cần lưu ý:

- Hướng dẫn HS xác định được vị trí, giới hạn lãnh thổ của các châu lục, trình bày được một số đặc điểm tự nhiên, dân cư, hoạt động kinh tế tiêu biểu của các châu lục và một số quốc gia đại diện cho châu lục.

- Cần coi trọng việc sử dụng phương pháp so sánh để hướng dẫn HS nhận biết, khắc sâu những nét đặc trưng của từng châu lục.

- Rèn luyện cho HS KN sử dụng với quả địa cầu hoặc bản đồ để nhận biết, cũng như đọc được một số thông tin cơ bản dựa vào các kí hiệu, màu sắc.

f. Dạng bài tích hợp: Dạy học tích hợp là quá trình dạy học trong đó GV tổ chức để HS huy động nội dung, kiến thức, KN thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập, thông qua đó phát triển các NL cần thiết cho HS, nhất là NL giải quyết vấn đề trong học tập và cuộc sống.

Để tổ chức dạy học một bài tích hợp, cần:

- Xác định nội dung dạy học tích hợp: Căn cứ vào chương trình môn học để tìm ra những kiến thức

chung có thể lồng ghép các nội dung giáo dục, hoặc xây dựng thành các chủ đề dạy học tích hợp liên môn.

- Xây dựng nội dung tích hợp và xác định các NL cần đạt được của HS đối với bài học.

- Xác định các phương pháp và công cụ dạy học.

- Tổ chức dạy học theo các hoạt động.

Đối với chương trình Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5 có thể tích hợp một số nội dung như vấn đề về sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, giáo dục dân số, ... hoặc sắp xếp những bài học có nội dung liên quan đến nhau để dạy gần nhau nhằm giảm sự trùng lặp. Ngoài ra còn có thể tích hợp các vấn đề về địa phương thông qua các bài học.

g. Dạng bài ôn tập: Đây là dạng bài nhằm hệ thống hóa và củng cố lại những kiến thức đã học cho HS, không dạy những kiến thức và KN mới nên GV có thể chú trọng thiết kế các hoạt động và tổ chức cho HS làm việc theo nhóm hoặc cá nhân để có thể trình bày, mô tả, giải thích được các nội dung đã học, cũng như rèn luyện các KN, nhất là các KN về đọc lược đồ, bản đồ, bảng thống kê, sơ đồ. GV cần thu hút HS vào thực hiện nhiệm vụ, phát huy cao nhất tính tích cực của HS. Đây là yêu cầu quan trọng để phát triển tư duy, rèn luyện KN thực hành bộ môn. GV có thể vận dụng các phương pháp kết hợp với vấn đáp - tìm tòi, trò chơi học tập, đóng vai, ..., tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, nhằm thay đổi không khí lớp học, tạo hứng thú.

3. Kết luận

Dạy học PTNL là một yêu cầu tất yếu trong thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói chung và đối với môn Lịch sử và Địa lí (cấp tiểu học) nói riêng. Với việc xây dựng chương trình môn học liên môn, không tách thành hai phân môn riêng biệt, cùng với đặc thù riêng của từng nội dung (lịch sử và địa lí), vấn đề đặt ra là việc lựa chọn, vận dụng kết hợp các phương pháp và tổ chức dạy học rất cần phải có sự nghiên cứu kĩ lưỡng, ứng dụng phù hợp. Từ đó là cơ sở quan trọng để nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí (cấp Tiểu học)*, Hà Nội.

2. Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Tuyết Nga (2020), *Tài liệu bồi dưỡng sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, NL cho HS tiểu học - Môn Lịch sử và Địa lí*, Hà Nội.

3. Nghiêm Đình Vỳ, Lê Thông (đồng chủ biên) và các tác giả khác (2019), *Dạy học PTNL môn Lịch sử và Địa lí tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm.